

Số: 249/QĐ-TiH.PHL

Quận 7, ngày 18 tháng 8 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

#### Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC PHẠM HỮU LẦU

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 về thông tư ban hành về Điều lệ Trường tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quyết định ban hành kế hoạch thời gian năm học năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh,

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu.

**Điều 2.** Bộ phận chuyên môn theo dõi, chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 phù hợp với tình hình địa phương, tham mưu cho Hiệu trưởng:

- Quyết định cho học sinh nghỉ học trong trường hợp thời tiết quá khắc nghiệt, thiên tai, dịch bệnh, bố trí học bù bảo đảm số tuần thực học và thời gian nghỉ của giáo viên trong năm học theo quy định;

- Chỉ đạo việc triển khai các phương án tổ chức, hình thức dạy - học phù hợp, bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục và an toàn cho đội ngũ nhà giáo, học sinh của trường.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



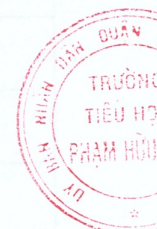
Nguyễn Chí Thảo



**KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2023-2024**

(Đính kèm Quyết định số 249/QĐ-TiH.PHL ngày 18/8/2023 của Trường Tiểu học Phạm Hữu Lâu)

| Tuần                                                     | THỨ HAI                        | THỨ BA             | THỨ TƯ     | THỨ NĂM | THỨ SÁU    | THỨ BẢY               | CHỦ NHẬT   |
|----------------------------------------------------------|--------------------------------|--------------------|------------|---------|------------|-----------------------|------------|
| Tập trung, ổn định (Lớp 1)                               | 21.8                           | 22.8               | 23.8       | 24.8    | 25.8       | 26.8                  | 27.8       |
| Tập trung, ổn định, dạy bù ngày 04,05/9 (Tất cả các lớp) | 28.8                           | 29.8               | 30.8       | 31.8    | 01.9.2023  | 02.9<br>Lễ Quốc khánh | 03.9       |
| <b>Tuần 1</b>                                            | 04.9                           | 05.9<br>Khai giảng | 06.9       | 07.9    | 08.9       | 09.9                  | 10.9       |
| <b>Tuần 2</b>                                            | 11.9                           | 12.9               | 13.9       | 14.9    | 15.9       | 16.9                  | 17.9       |
| <b>Tuần 3</b>                                            | 18.9                           | 19.9               | 20.9       | 21.9    | 22.9       | 23.9                  | 24.9       |
| <b>Tuần 4</b>                                            | 25.9                           | 26.9               | 27.9       | 28.9    | 29.9       | 30.9                  | 01.10.2023 |
| <b>Tuần 5</b>                                            | 02.10                          | 03.10              | 04.10      | 05.10   | 06.10      | 07.10                 | 08.10      |
| <b>Tuần 6</b>                                            | 09.10                          | 10.10              | 11.10      | 12.10   | 13.10      | 14.10                 | 15.10      |
| <b>Tuần 7</b>                                            | 16.10                          | 17.10              | 18.10      | 19.10   | 20.10      | 21.10                 | 22.10      |
| <b>Tuần 8</b>                                            | 23.10                          | 24.10              | 25.10      | 26.10   | 27.10      | 28.10                 | 29.10      |
| <b>Tuần 9 - KTGKI (Khối 4, 5)</b>                        | 30.10                          | 31.10              | 01.11.2023 | 02.11   | 03.11      | 04.11                 | 05.11      |
| <b>Tuần 10</b>                                           | 06.11                          | 07.11              | 08.11      | 09.11   | 10.11      | 11.11                 | 12.11      |
| <b>Tuần 11</b>                                           | 13.11                          | 14.11              | 15.11      | 16.11   | 17.11      | 18.11                 | 19.11      |
| <b>Tuần 12</b>                                           | 20.11<br>Ngày NGVN             | 21.11              | 22.11      | 23.11   | 24.11      | 25.11                 | 26.11      |
| <b>Tuần 13</b>                                           | 27.11                          | 28.11              | 29.11      | 30.11   | 01.12.2023 | 02.12                 | 03.12      |
| <b>Tuần 14</b>                                           | 04.12                          | 05.12              | 06.12      | 07.12   | 08.12      | 09.12                 | 10.12      |
| <b>Tuần 15</b>                                           | 11.12                          | 12.12              | 13.12      | 14.12   | 15.12      | 16.12                 | 17.12      |
| <b>Tuần 16</b>                                           | 18.12                          | 19.12              | 20.12      | 21.12   | 22.12      | 23.12                 | 24.12      |
| <b>Tuần 17 (Ôn tập KTĐK HKI)</b>                         | 25.12                          | 26.12              | 27.12      | 28.12   | 29.12      | 30.12                 | 31.12      |
| <b>Tuần 18 (Ôn tập, KTĐK HKI)</b>                        | 01.01.2024<br>(Tết Dương lịch) | 02.01              | 03.01      | 04.01   | 05.01      | 06.01                 | 07.01      |
| <b>Ôn tập, HĐ ngoại khóa</b>                             | 08.01                          | 09.01              | 10.01      | 11.01   | 12.01      | 13.01                 | 14.01      |





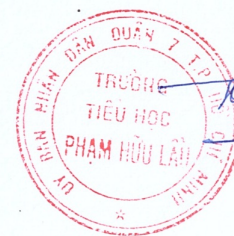
| Tuần                             | THỨ HAI   | THỨ BA | THỨ TƯ | THỨ NĂM                    | THỨ SÁU   | THỨ BẢY | CHỦ NHẬT |
|----------------------------------|-----------|--------|--------|----------------------------|-----------|---------|----------|
| Tuần 19                          | 15.01     | 16.01  | 17.01  | 18.01                      | 19.01     | 20.01   | 21.01    |
| Tuần 20                          | 22.01     | 23.01  | 24.01  | 25.01                      | 26.01     | 27.01   | 28.01    |
| Tuần 21                          | 29.01     | 30.01  | 31.01  | 01.02.2024                 | 02.02     | 03.02   | 04.02    |
| Nghỉ tết                         | 05.02     | 06.02  | 07.02  | 08.02                      | 09.02     | 10.02   | 11.02    |
| Nghỉ tết                         | 12.02     | 13.02  | 14.02  | 15.02                      | 16.02     | 17.02   | 18.02    |
| Tuần 22                          | 19.02     | 20.02  | 21.02  | 22.02                      | 23.02     | 24.02   | 25.02    |
| Tuần 23                          | 26.02     | 27.02  | 28.02  | 29.02                      | 01.3.2024 | 02.3    | 03.3     |
| Tuần 24                          | 04.3      | 05.3   | 06.3   | 07.3                       | 08.3      | 09.3    | 10.3     |
| Tuần 25                          | 11.3      | 12.3   | 13.3   | 14.3                       | 15.3      | 16.3    | 17.3     |
| Tuần 26                          | 18.3      | 19.3   | 20.3   | 21.3                       | 22.3      | 23.3    | 25.3     |
| Tuần 27-KTĐK<br>GKII (Khối 4, 5) | 25.3      | 26.3   | 27.3   | 28.3                       | 29.3      | 30.3    | 31.3     |
| Tuần 28                          | 01.4.2024 | 02.4   | 03.4   | 04.4                       | 05.4      | 06.4    | 07.4     |
| Tuần 29                          | 08.4      | 09.4   | 10.4   | 11.4                       | 12.4      | 13.4    | 14.4     |
| Tuần 30                          | 15.4      | 16.4   | 17.4   | 18.4 (Ngày 10/3<br>giỗ Tổ) | 19.4      | 20.4    | 21.4     |
| Tuần 31                          | 22.4      | 23.4   | 24.4   | 25.4                       | 26.4      | 27.4    | 28.4     |



|                                           |      |                     |                      |      |      |           |      |
|-------------------------------------------|------|---------------------|----------------------|------|------|-----------|------|
| <b>Tuần 32</b>                            | 29.4 | 30.4 (giải<br>phóng | 01.5<br>(Quốc tế LĐ) | 02.5 | 03.5 | 04.5      | 05.5 |
| <b>Tuần 33</b>                            | 06.5 | 07.5                | 08.5                 | 09.5 | 10.5 | 11.5      | 12.5 |
| <b>Tuần 34<br/>(Ôn tập-KTĐK<br/>CKII)</b> | 13.5 | 14.5                | 15.5                 | 16.5 | 17.5 | 18.5      | 19.5 |
| <b>Tuần 35<br/>(Ôn tập-KTĐK<br/>CKII)</b> | 20.5 | 21.5                | 22.5                 | 23.5 | 24.5 | 25.5      | 26.5 |
| <b>KẾT THÚC<br/>NĂM HỌC</b>               | 27.5 | 28.5                | 29.5                 | 30.5 | 31.5 | 01.6.2024 | 02.6 |

Quận 7, ngày 18 tháng 8 năm 2023

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Chí Thảo**